

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 264/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Vũ Mạnh C – Sinh năm 1982;

ĐKHKT: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1987;

ĐKHKT: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H kết hôn vào ngày 18/12/2018 hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L. Anh chị đã kết hôn vào năm 2008 và đến năm 2016 anh C và chị H ly hôn sau đó đến năm 2018 đi kết hôn lại, sau khi kết hôn lại vợ chồng anh chị chung sống vẫn không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống

nên thường xuyên xô xát cãi cọ nhau. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị mặc dù sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm tới ai, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H xét thấy cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Anh C và chị H đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là cháu Vũ Việt T – sinh ngày 08/12/2008 và cháu Vũ Tuệ N – Sinh ngày 10/11/2018. Cháu Vũ Việt T tại quyết định ly hôn số 73/2016/QĐST ngày 08/7/2016 anh C và chị H đã thỏa thuận cháu T là do mẹ nuôi dưỡng đến khi cháu. Đối với cháu Vũ Tuệ N anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Tuệ N – Sinh ngày 10/11/2018 cho đến khi cháu trưởng thành và anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn,thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 55,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình vì vậy Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 11 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Tuệ N – Sinh ngày 10/11/2018 cho chị

Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Vũ Mạnh C tạm thời không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Mạnh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001173 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Vũ Mạnh C và chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND phường B,
TP.L, tỉnh Lào Cai.
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Dung